TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN LÊ CHÂN** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 40/2018/HS-ST
Ngày 22-3-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LÊ CHÂN HẢI PHÒNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Tuyết Hồng

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Trường Nguyên – Phó phòng giáo dục quận Lê Chân.

Bà Phạm Thị Thanh Hiên – Giáo viên nghỉ hưu.

Thư ký phiên toà*:* Ông Nguyễn Văn Chỉnh – Thư ký Toà án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Lê Chân tham gia phiên toà*:* Bà Đỗ Thị Lan Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 3 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 22/2018/TLST-HS ngày 02 tháng 02 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 39/2018/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 3 năm 2018 đối với bị cáo:

Đoàn Trọng P (tên gọi khác: T), sinh ngày 26/4/20XX tại Hải Phòng (khi phạm tội bị cáo 17 tuổi 6 tháng 26 ngày); nơi cư trú: Số 442 T N H, phường N, quận L, Hải Phòng; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đoàn Trung S và bà Mai Thị Y; tiền án, tiền sự: Chưa; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 24/11/2017; có mặt.

- Người đại diện hợp pháp của bị cáo: Bà Mai Thị Y, sinh năm 19XX (là mẹ đẻ); Nơi cư trú: Số 442 T N H, phường N, quận L, Hải Phòng; có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Đoàn Thị Huế - Trợ giúp viên pháp lý – Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố Hải Phòng; có mặt.

- Bị hại: Chị Phạm Thị Thanh M, sinh năm 19XX; ĐKNKTT: Số 14/185 T Đ T, phường A, quận L, Hải Phòng; chỗ ở: Số 5/223 N C H, phường A, quận L, Hải Phòng; có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 13h 00’ ngày 22/11/2017, Đoàn Trọng P đang làm việc tại quán cơm ở số 260 Tô Hiệu, Lê Chân, Hải Phòng thì phát hiện 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng của chị Phạm Thị Thanh M, sinh năm 19XX, chỗ ở: Số 5/223 N C H, phường A, quận L, Hải Phòng để trên chiếc đĩa sứ ở mặt bàn quầy thanh toán. Điện thoại có ốp lưng bằng nhựa trong, trong ốp lưng có kẹp 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng và 01 tờ tiền mệnh giá 2 USD. Quan sát xung quanh không có ai P liền nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc điện thoại để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Phúc liền lấy chiếc điện thoại mang vào khu vực nhà vệ sinh tắt nguồn, tháo sim điện thoại vứt đi rồi giấu điện thoại vào trong nhà kho của quán, chờ có cơ hội mang đi tiêu thụ. Đến 14h 30’ cùng ngày chị M phát hiện mất điện thoại nên đi tìm và phát hiện nơi P giấu chiếc điện thoại. Sau đó, chị M đưa P cùng vật chứng đến trụ sở Công an phường H trình báo.

Theo Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 92/KL-ĐGTTHS ngày 23/11/2017 của Hội đồng định giá tài sản quận Lê Chân giá trị còn lại của chiếc điện thoại Iphone 6 là 3.500.000 đồng (Ba triệu năm trăm nghìn đồng).

01 tờ tiền mệnh giá 2 USD quy đổi ra tiền đồng vào ngày 22/11/2017 là 45.520 đồng

Tại Cơ quan điều tra, chị Phạm Thị Thanh M khai: Khoảng 13h 00’ ngày 22/11/2017 trong lúc bán hàng chị có để 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng trên đĩa sứ tại quầy thanh toán. Đến khoảng 14h 30’ chị phát hiện điện thoại đã mất. Sau đó chị tìm thấy điện thoại và biết được do Phúc lấy nên đã đến Công an trình báo sự việc như trên. Hiện chị M đã nhận lại tài sản không yêu cầu gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với P.

Tại bản Cáo trạng số 34/CT-VKS ngày 31/01/2018, Viện kiểm sát nhân dân quận Lê Chân đã truy tố bị cáo Đoàn Trọng P về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 (tương ứng khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999).

Tại phiên toà bị cáo khai nhận có hành vi trộm cắp tài sản như đã khai tại cơ quan điều tra và cáo trạng nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo Đoàn Trọng P và đề nghị HĐXX:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 90, 91, 100 Bộ luật hình sự 2015; xử phạt bị cáo Đoàn Trọng P mức án từ 09 đến 12 tháng Cải tạo không giam giữ.

Do bị cáo là người chưa thành niên nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, do bị cáo không có tài sản nên người đại diện hợp pháp của bị cáo phải chịu thay án phí cho bị cáo.

Ý kiến của người bào chữa: Nhất trí với quan điểm của Kiểm sát viên về tội danh cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, h, s Điều 51; Điều 91, Điều 100 Bộ luật hình sự 2015 cho bị cáo được hưởng mức án Cải tạo không giam giữ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Lê Chân, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Lê Chân và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai bị hại, vật chứng thu giữ, kết luận định giá và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ thể hiện: Vào hồi 13h 00’ ngày 22/11/2017 lợi dụng sơ hở Đoàn Trọng P đã lén lút chiếm đoạt tài là 01 chiếc điện thoại iphone 6 màu vàng trị giá 3.500.000 đồng, trong ốp lưng điện thoại có kẹp 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng và 01 tờ tiền mệnh giá 2 USD (trị giá 45.520 đồng); tổng giá trị tài sản mà bị cáo chiếm đoạt của chị Phạm Thị Thanh M là 3.745.520 đồng tại quán số 260 Tô Hiệu, Lê Chân, Hải Phòng nên đã đủ cơ sở kết luận bị cáo Đoàn Trọng P đã phạm tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự 1999.

Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội trước 0 giờ 00 phút ngày 01/01/2018 nhưng đến sau ngày 01/01/2018 mới xét xử sơ thẩm; do tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 138 BLHS năm 1999 và tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 là giống nhau nên căn cứ vào khoản 1 Điều 7 BLHS 2015, HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 để áp dụng đối với bị cáo.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội xâm phạm đến quyền sở hữu của người khác, gây mất trật tự trị an xã hội.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, hơn nữa bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên xem xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm h, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 BLHS. Đối với tình tiết giảm nhẹ gây thiệt hại không lớn được hiểu là đã có thiệt hại xảy ra nhưng thiệt hại đó nhỏ hơn thiệt hại mà người phạm tội mong muốn đối chiếu với quy định trên thì HĐXX không áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự gây thiệt hại không lớn đối với

bị cáo. Bản thân bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo là người chưa thành niên nên không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục đối với bị cáo và giúp bị cáo nhận ra sai lầm của mình để có ý thức trong việc chấp hành pháp luật và trở thành người tốt.

[4] Do bị cáo là người chưa thành niên nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền và không khấu trừ thu nhập đối với bị cáo theo Điều 69 và Điều 73 Bộ luật hình sự năm 1999.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị cáo chiếm đoạt đã được thu hồi ngay trả cho bị hại, bị hại không có ý kiến hay yêu cầu bồi thường gì nên HĐXX không xét.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, do bị cáo không có tài sản nên người đại diện hợp pháp của bị cáo là bà Mai Thị Yến phải chịu thay án phí cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 138; Điều 69, Điều 73; Điều 31; điểm h, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; Bộ luật Hình sự năm 1999.

Xử phạt bị cáo Đoàn Trọng P (tên gọi khác: T) 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ về tội Trộm cắp tài sản. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục, người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Giao bị cáo Đoàn Trọng P cho Ủy ban nhân dân phường Niệm Nghĩa, quận Lê Chân, Hải Phòng giám sát, giáo dục.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm, do bị cáo không có tài sản nên người đại diện hợp pháp của bị cáo là bà Mai Thị Y phải chịu thay án phí cho bị cáo để sung quỹ Nhà nước.

Về quyền kháng cáo:

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa cho bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- VKSND TP Hải Phòng;
- VKSND quận Lê Chân;
- Công an quận Lê Chân;
- Bị cáo; bị hại; người bào chữa;
- THADS;
- Lưu: HS, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Tuyết Hồng